

# KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “ Lễ hội Núi Voi”

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 23/02 -27/02/2026

Giáo viên thực hiện: Trịnh Thị Nhân

Thứ hai ngày 23/02/2026

## PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Đề tài: Vẽ cảnh đẹp Núi Voi (ĐT)

**Quyền 5: quyền được giáo dục học tập và phát triển năng khiếu. MĐ liên hệ**

### I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng tạo hình đã học để vẽ bức tranh về cảnh đẹp Núi Voi. Trẻ biết mình có quyền được học tập, được tham gia hoạt động tạo hình để phát triển năng khiếu và thể hiện ý tưởng riêng.
- Rèn kỹ năng vẽ, tô màu, phối hợp màu. Phát triển tính sáng tạo cho trẻ.
- Giáo dục trẻ cảm nhận được cái đẹp và tạo ra cái đẹp.

### II. CHUẨN BỊ

- Tranh gợi ý: 3 tranh: Cảnh Núi Voi và thiên nhiên; Cảnh núi voi mùa lễ hội; Cảnh núi voi và làng quê.
- Giấy A4, bút sáp màu, đủ cho trẻ.
- Một số đồ dùng hỗ trợ tiết học

### III. TIẾN HÀNH

#### 1.HĐ1: Ổn định tổ chức

Cho trẻ hát bài “Quê hương tươi đẹp”.

- Các con vừa hát bài hát nói về ngày gì?
- Quê hương An Lão của chúng mình có cảnh đẹp gì ?
- Cô khái quát lại

#### 2.HĐ2: Dạy trẻ vẽ cảnh đẹp Núi Voi

\* *Quan sát và nhận xét tranh.*

- Cô đưa lần lượt các tranh mẫu về cảnh đẹp Núi Voi (núi và thiên nhiên; núi mùa lễ hội; núi và làng quê).
- Cô hỏi trẻ:
  - + Bức tranh này vẽ gì?
  - + Cô đã vẽ bằng chất liệu gì?

- + Núi được vẽ bằng những nét gì? (nét cong, nét xiên, nét thẳng)
- + Bố cục bức tranh như thế nào? (núi ở xa/gần, cảnh vật xung quanh)
- + Màu sắc trong tranh ra sao?
- + Ngoài Núi Voi, cô còn vẽ thêm gì để tranh đẹp hơn?

=> Cô khái quát: Để vẽ cảnh Núi Voi, cô dùng nét cong và nét xiên để tạo hình dáng núi. Cô vẽ thêm cây xanh, mây trời, mặt trời, chim bay hoặc con người tham quan để bức tranh sinh động hơn. Khi tô màu, cô chọn màu tươi sáng, hài hòa để thể hiện cảnh đẹp thiên nhiên. Nhờ vậy bức tranh cân đối, rõ nội dung và đẹp mắt.- Cô hỏi ý tưởng của trẻ. Cho trẻ nhắc lại cách cầm bút và tư thế ngồi vẽ

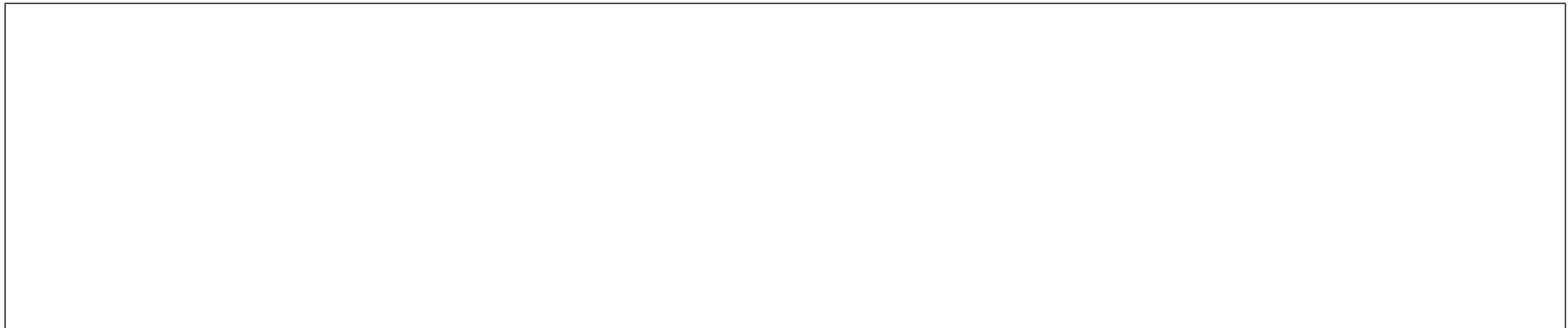
*\* Trẻ thực hiện:*

- Cho trẻ lấy đồ dùng và về bàn và ngồi thực hiện.
- Trong quá trình trẻ thực hiện cô quan sát, sửa sai, động viên, khuyến khích trẻ tích cực hoạt động.

### **3.HĐ3: Trưng bày, nhận xét sản phẩm**

- Nhận xét sản phẩm, quan sát nhận xét.
- Cháu thích sản phẩm nào? Vì sao cháu thích sản phẩm này? Đặt tên cho sản phẩm của mình?
- Hôm nay các con được tham gia hoạt động gì?
- Các con có thích được vẽ theo ý tưởng của mình không?
- Cô có cho các con tự chọn màu để tô không?
- Khi các con được vẽ , tô màu theo ý tưởng của mình là con đang được tham gia quyền gì?
- Cô khái quát: Các con được đi học và được tham gia các hoạt động như vẽ tranh để thể hiện ý tưởng của mình. Đó là quyền được học tập và phát triển năng khiếu. Cô mong các con luôn tự tin vẽ theo cách mình thích
- Cô nhận xét chung, tuyên dương trẻ.
- Kết thúc tiết học.

### **IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY:**



*Thứ ba ngày 24/02/2026*

## **PHÁT TRIỂN TCKNXH**

**Đề tài: Lễ hội truyền thống núi voi( SEL độc lập)**

### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ biết lễ hội Núi Voi là lễ hội truyền thống của quê hương, là dịp mọi người vui chơi, tham quan, giao lưu. Trẻ nhận biết và bày tỏ cảm xúc: vui vẻ, háo hức, tự hào khi nói về lễ hội.
- Rèn trẻ mạnh dạn chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc; biết hợp tác cùng bạn.
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động; hình thành tình cảm yêu quê hương, yêu bạn bè, thích tham gia hoạt động tập thể

### **II. CHUẨN BỊ**

- Nhạc bài hát “ Huyền thoại Núi voi”
- Video về Lễ hội Núi Voi - An Lão. Bài hát “ Huyền thoại núi voi”
- Đồ chơi đóng gói chè: giấy gói, hộp nhỏ, dây buộc, chè khô tượng trưng

### **III. TIẾN HÀNH**

#### **1.HĐ1 : Ổn định tổ chức.**

- Cô cùng trẻ nghe bài hát “ Huyền thoại núi voi”.

Hỏi trẻ :

- + Chúng mình vừa nghe bài hát nói về điều gì?
- + Ngọn núi nào được nhắc đến trong bài hát?

+ Con đã từng đi lễ hội với gia đình chưa?

+ Khi đi hội con cảm thấy ra sao?

→ Cô dẫn dắt vào bài

## **2.HĐ2 : Bé với Lễ hội Núi Voi.**

Cho trẻ xem các hình ảnh về Lễ hội Núi Voi qua đoạn phim.

Hỏi trẻ :

- Con nhìn thấy gì trong lễ hội?
- Có đông người không? Mọi người đang làm gì?
- Con có thích không khí đông vui không?
- Khuôn mặt mọi người như thế nào?
- Con thấy không khí lễ hội ra sao?
- Con có muốn được đi lễ hội không? Vì sao?
- Khi đi lễ hội cùng bố mẹ con thấy ra sao?
- Khi xem múa hát, biểu diễn con cảm thấy thế nào?
- Nếu bạn chưa được đi lễ hội, con sẽ kể gì cho bạn nghe?
- Trong lễ hội thường có những trò chơi gì?
- Con đã từng chơi trò chơi ở lễ hội chưa?
- Khi được chơi trò chơi con thấy thế nào?
- Con thích chơi một mình hay chơi cùng bạn?
- Khi chơi cùng bạn, con cần làm gì để vui?
- Nếu thua con cảm thấy thế nào?
- Nếu thắng con sẽ làm gì với bạn?

=> Cô khái quát SEL: “Lễ hội là dịp mọi người cùng vui chơi, tham gia trò chơi và gặp gỡ nhau. Khi đi hội cùng gia đình và bạn bè, chúng ta cảm thấy rất vui. Vì vậy các con nhớ chơi đoàn kết, chia sẻ và vui vẻ với bạn nhé.”

## **3.HĐ3 : Bé vui đón lễ hội “Gói chè khéo tay”**

- Cô gt cùng cho trẻ đóng gói chè chuẩn bị bày bán tại gian hàng trong lễ hội Núi Voi

+ Cô cho trẻ quan sát gói chè đã được đóng sẵn. Trẻ nhận xét một số gói chè, và nói cách đóng gói chè.

+ Muốn có gói chè đẹp cần làm gì?

- + Khi làm cùng nhóm cần như thế nào?
  - Thi đóng gói chè :
  - + Cho trẻ về 3 nhóm lấy đồ dùng và đóng gói.
  - + Cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả của từng nhóm, cho trẻ nêu cảm nhận của mình.
  - + Con làm phần nào?
  - + Con và bạn phối hợp ra sao?
  - + Khi làm cùng bạn con thấy thế nào?
  - + Nhóm mình làm việc với nhau thế nào?
  - + Khi cùng bạn hoàn thành việc con cảm thấy ra sao?
  - + Con thích nhất hoạt động nào hôm nay?
- => Giáo dục SEL: Khi cùng nhau hợp tác, chia sẻ và giúp đỡ bạn, chúng ta sẽ làm được nhiều việc tốt và cảm thấy rất vui, hạnh phúc.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY:**

*Thứ tư, ngày 25 tháng 02 năm 2026*

## **PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

Đề tài: Trườn sấp kết hợp trèo qua ghế dài 1,5mx30cm

TCVĐ: Kéo co

**( Quyền 6: quyền vui chơi giải trí)**

### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ biết “trườn sấp kết hợp trèo qua ghế thể dục dài 1,5mx30cm” theo sự hướng dẫn của cô. Trẻ biết quyền được vui chơi, giải trí của trẻ em: Trẻ có quyền được vui chơi, tham gia các hoạt động phù hợp với lứa tuổi.
- Rèn kỹ năng trườn sấp kết hợp chân tay nhịp nhàng.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.

### **II. CHUẨN BỊ**

- Hai ghế thể dục, sàn tập sạch sẽ, thoáng mát
- Dây thừng để kéo co

### **III. TIẾN HÀNH**

#### **1. HĐ1: Khởi động**

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về lễ hội:
- Các con đã nghe đến lễ hội Núi Voi chưa?
- Trong lễ hội có những hoạt động gì?
- Khi tham gia lễ hội, mọi người cảm thấy thế nào?
- Cô cho trẻ đi lễ hội cùng khởi động đi với các kiểu đi: Đi kiễng chân, đi bằng gót chân, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm,... về đội hình 4 hàng

#### **2. HĐ2: Trọng động**

*\* Bài tập phát triển chung.*

- Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau
- Bụng 3: Đứng quay người sang 2 bên
- Chân : Đứng đưa 1 chân ra trước lên cao
- Bật: Bật tách khép chân
- + Động tác nhấn mạnh ĐT bụng 4 lần 8 nhịp

**\*VĐCB: Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5mx30cm**

- Cho trẻ đứng thành 2 hàng ngang quay mặt vào nhau.
- Cô giới thiệu đồ dùng hỏi trẻ với đồ dùng này sẽ thực hiện được vận động gì?
- Cô thống nhất vận động: Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5mx30cm
- Cô tập lần 1.
- Cô tập lần 2 kết hợp phân tích: 1 tiếng xác xô, cô quỳ trước vạch xuất phát. 2 tiếng xác xô cô bắt đầu trườn. Khi trườn phải nằm sấp, ép người xuống sàn, phối hợp chân tay, sau đó đứng dậy ôm ghế (ngực sát ghế) đưa lần lượt từng chân trèo qua ghế rồi đứng thẳng và đi về cuối hàng..
- Mời 2 trẻ lên thực hiện.
- Cho từng trẻ 2 hàng lên thực hiện vận động. (Cô quan sát sửa sai cho trẻ)
- Cho trẻ thi đua giữa 2 đội (Cô động viên khuyến khích trẻ tập)
- Cô hỏi lại trẻ tên vận động
- Cô mời 2 trẻ lên thực hiện lại vận động

**\*TCVĐ: Kéo co**

- Luật chơi: bên nào dậm vạch trước thì bên đó thua.
- Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội, mỗi đội có số thành viên bằng nhau, tương đương ngang sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi đội nên chọn thành viên có sức khỏe tốt để đứng ở vị trí đầu tiên, mỗi thành viên tham gia kéo co nắm chặt sợi dây thừng của bên mình lại. Khi có tín hiệu của ban tổ chức thì các thành viên tham gia tiến hành kéo sao cho dây thừng về phía bên mình. Nếu đội nào dậm vạch trước thì đồng nghĩa với việc là đội đó thua cuộc.

Cô cùng trẻ nêu luật chơi, cách chơi.

Tổ chức và bao quát trẻ chơi

- Hôm nay chúng mình được chơi những trò chơi gì?
- Khi được vui chơi như vậy con cảm thấy như thế nào?
- Con biết vì sao mình được tham gia các trò chơi, hoạt động vui như thế không?

=> Cô khái quát: Khi các con được vui chơi cùng các bạn, ai cũng thấy rất vui và khỏe mạnh. Và khi được vui chơi như thế này chính là quyền của trẻ em, quyền được vui chơi giải trí

**3.HĐ3:Hồi tĩnh:**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp, hít thở sâu 1- 2 vòng

#### **IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY:**

*Thứ năm, ngày 26/02/2026*

### **PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

#### **Làm quen chữ cái p, q**

#### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ nhận biết, phát âm chính xác âm của chữ cái p, q . Nhận ra được chữ cái p, q trong tiếng, từ trọn vẹn.
- Rèn trẻ có kỹ năng quan sát, so sánh, phát triển khả năng nhanh nhẹn khi tham gia trò chơi.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động trong giờ học.

#### **II. CHUẨN BỊ**

- Bài giảng điện tử PowerPoint trên máy tính, trò chơi trên máy tính.
- Mỗi trẻ 1 rổ chữ cái trong đó có chữ p, q .
- Bài tập “ Bé hãy tìm và nối chữ cái p, q trong từ”

#### **III. TIẾN HÀNH**

##### **1. HĐ1: Ổn định tổ chức**

- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề
- Con biết quê hương mình có lễ hội gì?

- Khi nghe đến lễ hội con nghĩ đến điều gì?
- Con đã từng được đi lễ hội Núi Voi cùng gia đình chưa?
- Con cảm thấy trong lòng như thế nào khi được đi lễ hội?
- Cô dẫn dắt trẻ đến với bức tranh.

## 2. HĐ2: Làm quen nhóm chữ p, q

- Cô giới thiệu bức tranh có từ “ phiên chợ quê ”
- Cô cho trẻ đọc “ phiên chợ quê ”
- Cho trẻ ghép từ giống từ trong bức tranh bằng thẻ chữ rời
- Cho trẻ nhận xét từ vừa ghép so với từ trên bức tranh.
- Cả lớp đọc từ vừa ghép
- Cho trẻ lên nhặt chữ cái đã học và đọc.

### + Giới thiệu chữ p

- Cô giới thiệu: Đây là chữ “ p” in thường đọc là « p». Khi phát âm chữ p cô phát âm bằng môi giữ hơi trong miệng, mím chặt 2 môi và mở thật nhanh để dùng lực của hơi bật ra tiếng và phát âm p
- Lớp, tổ, cá nhân đọc(cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Cho trẻ nhận xét về chữ p

=> Cô khái quát: Chữ p được cấu tạo bởi 2 nét gồm một nét sổ thẳng ở bên trái và 1 nét cong tròn khép kín ở phía trên bên phải

- Cô giới thiệu các kiểu chữ p : P in hoa, p in thường, p viết thường. Tuy cách viết khác nhau nhưng cùng phát âm là “ p”.

- Cả lớp đọc

- Cho 1-2 trẻ lên chỉ các kiểu chữ cái và đọc to

- Cho trẻ mô phỏng chữ p

- \* Cho trẻ vận động bài “ a ram sam sam”

### + Giới thiệu chữ q

- Cô giới thiệu đây là chữ q in thường, đọc là “ q”

- Phân tích cách phát âm : Khi phát âm chữ q miệng của cô hơi tròn và nhọn, phát âm bằng môi cô đẩy mạnh hơi ra phát ra tiếng và phát âm q

- Cho trẻ đọc( tổ, nhóm, cá nhân) (cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Cho trẻ nhận xét về chữ q

=> Cô khái quát: Chữ q có 2 nét gồm 1 nét cong tròn khép kín ở phía trên bên trái và 1 nét sổ thẳng ở phía bên phải

- Cô giới thiệu các kiểu chữ q: Q in hoa, q in thường, q viết thường. Tuy cách viết khác nhau nhưng cùng phát âm là “q”  
- Cả lớp đọc.

- Cho trẻ mô phỏng chữ q.

\* **So sánh hai chữ p, q** : Cho trẻ nói điểm khác và giống nhau của 2 chữ p, q

- Cô khái quát lại: Chữ p, q đều có 2 nét sổ thẳng và nét cong. Khác nhau là Chữ p: Có nét sổ thẳng bên trái, nét cong bên phải. Chữ q: Có nét sổ thẳng bên phải, nét cong bên trái.

\* **Trò chơi: Ai nhanh nhất**

- Thưởng cho mỗi trẻ 1 rổ chữ cái.

+ Lần 1: Cô nói tên chữ - Trẻ chọn thẻ chữ giơ lên và phát âm

+ Lần 2: Cô nói đặc điểm chữ - Cả lớp đoán và phát âm

### **3.HĐ3: Trò chơi ôn luyện**

\* **Trò chơi 1:** Tìm về đúng nhà

- Cách chơi: Mỗi bạn sẽ chọn 1 thẻ chữ cái mà mình thích, vừa đi vừa đọc bài đồng dao, khi cô lăn xúc xắc mặt trên có chữ gì thì trẻ nhanh chân chạy lại ngôi nhà có chữ cái đó, giơ thẻ chữ cái và đọc. Nếu trẻ về nhầm nhà thì phải nhảy lò cò

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

+ **Trò chơi 2:** Nhanh tay- nhanh mắt

- Cách chơi. Trong thời gian là 1 bản nhạc các con hãy tìm chữ cái p, q trong từ, nối và tô màu chữ cái p, q tương ứng.

- Cô cùng trẻ kiểm tra

- Kết thúc tiết học.

### **IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY:**

*Thứ sáu, ngày 27/02/2026*

## PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

### So sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 9

#### I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Ôn nhận biết số lượng 9. Trẻ nhận biết mối quan hệ hơn kém nhau trong phạm vi 9, thêm bớt để tạo nhóm có số lượng là 9.
- Rèn cho trẻ kỹ năng tạo nhóm và đếm đến 9.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

#### II. CHUẨN BỊ

- Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ 9 lô tô chè, 9 lô tô khoai lang, thẻ số từ 1- 9.
- Hình ảnh về các PTGT (chè, khoai lang, nem) trong lớp có số lượng là 9.
- Nhạc bài hát “ Huyền Thoại Núi Voi”
- Bài tập thêm, bớt chè cho đủ số lượng 9 và nói số tương ứng

#### III. TIẾN HÀNH

##### \* HĐ 1: Ôn số lượng trong phạm vi 9.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi, cô cho trẻ đoán trò chơi.
- Sau đó cô thông nhất cùng trẻ chơi trò chơi “Đội nào nhanh nhất” cho trẻ thảo luận về đội chơi trẻ thích
- Cho trẻ về 3 đội chơi di chuyển các nhóm theo đúng số lượng cô yêu cầu.

+ Đội 1: Chuyền chè có số lượng là 9; Đội 2: Chuyền khoai lang có số lượng là 8; Đội 3: Chuyền nem có số lượng là 7.

- Cô cho trẻ kiểm tra, so sánh số lượng đồ dùng của đội 2, đội 3 với đội 1 và đưa ra nhận xét. Sau đó cô cho trẻ thêm vào cho các nhóm đồ dùng sao cho đủ số lượng là 9. Cô cho trẻ đếm lại.

- Cô cho trẻ nhận xét, cô khen trẻ kịp thời.

\* **HĐ 2: Nhận biết mối quan hệ hơn kém nhau trong phạm vi 9, thêm bớt để tạo nhóm có số lượng là 9.**

- Tặng cho mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng và 1 bảng gài.

- Cho trẻ lấy rổ đồ dùng và bảng gài về chỗ ngồi. Hỏi trẻ: Trong rổ có gì? (chè, khoai lang và thẻ số).

- Hãy lấy tất cả số chè ra và xếp thành hàng ngang phía trên. (Trẻ xếp 9 chè thành hàng ngang từ trái qua phải theo yêu cầu của cô).

- Hãy tìm và xếp 8 khoai lang ở phía dưới lần lượt từ trái qua phải sao cho mỗi khoai lang tương ứng với chè

- Trẻ nhận xét số khoai lang và chè như thế nào với nhau? Số nào nhiều hơn? Số nào ít hơn? Và ít hơn là mấy?

- Cô cho trẻ kiểm tra từng nhóm.

- Muốn bằng nhau phải làm như thế nào?

- Cô cho trẻ thêm 1 khoai lang. Cho trẻ NX? Và kiểm tra lại số khoai lang, chè đặt số tương ứng.

- Cho trẻ bớt đi 1 khoai lang. So sánh số lượng khoai lang – chè, đặt số tương ứng. Muốn bằng nhau làm như thế nào? 9 khoai lang bớt 1 còn mấy

- Cho trẻ bớt đi 2 khoai lang. So sánh số lượng khoai lang – chè, đặt số tương ứng. Muốn bằng nhau làm như thế nào? 9 khoai lang bớt 2 chiếc còn mấy

- Cho trẻ bớt đi 3 thuyền thúng? So sánh hai nhóm, đặt số. Muốn bằng nhau làm như thế nào? 9 khoai lang bớt 3 còn mấy

- Tương tự như vậy. Bớt 4, 5, 6, 7

- Cho trẻ cất số khoai lang và chè, vừa bớt vừa đếm. Cất rổ đồ dùng và bảng gài.

\* **HĐ 3: Củng cố**

\* *Trò chơi 1: “Tìm về gian hàng”*

- Cô chuẩn bị các thuyền (gian hàng chè, khoai lang, nem) có gắn số 7, 8, 9.

- Cô cho trẻ vừa đi vừa hát một bài hát. Khi cô hô lệnh: “Tìm về gian hàng chè mang số 9” → Trẻ nhanh chóng tìm và đứng vào thuyền mang số 8. “Tìm về gian hàng khoai lang có số lượng ít hơn 9 là 1” → Trẻ tìm gian hàng khoai lang số 8. “Tìm về gian hàng nem có số lượng ít hơn 9 là 2” → Trẻ tìm về gian hàng nem mang số 6.

\* *Trò chơi 2: Thi ai giỏi.*

- Mỗi trẻ 1 bài tập. Tổ trưởng đi lấy đồ dùng về phát cho các bạn trong tổ. Khi bản nhạc bắt đầu các con hãy vẽ thêm hoặc bớt đi nhóm chèn cho đủ số lượng là 9 và nối số lượng tương ứng .

- Cô nhận xét động viên trẻ kịp thời

#### IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY:



**NGƯỜI SOẠN**

*Nhàn*

Trịnh Thị Nhân